

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Đường điện 0,4KV xóm Ông Nhông
Địa điểm xây dựng: xã Sơn Liên - huyện Sơn Tây**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TÂY

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán vốn đầu tư hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 03/2013/QĐ-UBND ngày 09/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành quy định về một số nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 28/01/2013 của UBND huyện Sơn Tây về việc phân khai kế hoạch vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 25/10/2012 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Đường điện 0,4KV xóm Ông Nhông; địa điểm xây dựng: xã Sơn Liên - huyện Sơn Tây;

Xét Hồ sơ quyết toán do đại diện Chủ đầu tư lập và Tờ trình số 01/TT-PKT&HT ngày 06/01/2015 của phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc xin thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình: Đường điện 0,4KV xóm Ông Nhông; địa điểm xây dựng: xã Sơn Liên - huyện Sơn Tây;

Trên cơ sở kết quả thẩm tra tại Báo cáo số 19/BCTT-TCKH ngày 22/01/2015 của phòng Tài chính - Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Công trình: Đường điện 0,4KV xóm Ông Nhông.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Sơn Tây.
- Đại diện chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.
- Địa điểm xây dựng: xã Sơn Liên - huyện Sơn Tây.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 12/4/2013 – Năm 2014.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4
Tổng số	4.884.617.000	4.700.000.000	184.617.000
- Vốn Chương trình 30a và các nguồn vốn khác.	4.884.617.000	4.700.000.000	184.617.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	5.234.279.629	4.884.617.000
1. Chi phí xây dựng	3.879.659.400	3.867.232.000
2. Chi phí QLDA	91.893.983	91.893.000
3. Chi phí TV ĐTXD	395.104.720	361.942.000
4. Chi phí khác	115.678.515	84.082.000
5. Chi phí đền bù	502.691.600	479.468.000
6. Dự phòng chi	249.251.411	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giá đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3

Tổng số	4.884.617.000	0
1. Tài sản cố định	4.884.617.000	0
2. Tài sản lưu động	0	0

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	4.884.617.000	
- Vốn Chương trình 30a và các nguồn vốn khác.	4.884.617.000	

- Tổng các khoản nợ tính đến ngày 22/01/2015 là:

+ Tổng nợ phải thu: **19.161.000 đồng.**

+ Tổng nợ phải trả: **203.778.000 đồng.**

Chi tiết các khoản nợ theo phụ lục số 1, 2 kèm theo.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
1	2	3
Điện lực Quảng Ngãi	4.884.617.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan liên quan: Đại diện chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để xử lý công nợ theo Báo cáo thẩm tra số 19/BCTT-TCKH ngày 22/01/2015 của phòng Tài chính - Kế hoạch và nội dung quyết toán vốn đầu tư được phê duyệt tại quyết định này. Đồng thời, đại diện chủ đầu tư bàn giao hồ sơ cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định hiện hành.

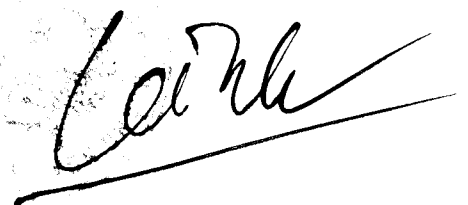
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Giám đốc Điện lực Quảng Ngãi và Thủ trưởng các Ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND huyện;
- CPVP, TH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Tùng

Phụ lục 1

BẢNG TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH

CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG ĐIỆN 0,4KV XÓM ÔNG NHÔNG

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: XÃ SƠN LIÊN - HUYỆN SƠN TÂY

(Kèm theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 26/01/2015 của UBND huyện Sơn Tây)

ĐVT: Đồng

TT	Cơ cấu	Giá trị Dự toán được duyệt	Giá trị Chủ đầu tư trình	Giá trị Quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với Dự toán được duyệt	Tăng (+), giảm (-) so với Chủ đầu tư trình	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Chi phí xây dựng	3.879.659.400	3.867.232.482	3.867.232.000	-12.427.400	-482	
1	Thi công xây dựng	3.879.659.400	3.867.232.482	3.867.232.000	-12.427.400	-482	
III	Chi phí quản lý dự án	91.893.983	91.893.000	91.893.000	-983	0	
2	Quản lý dự án	91.893.983	91.893.000	91.893.000	-983	0	QĐ số 957/QĐ-BXD
III	Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng	395.104.720	395.103.000	361.942.000	-33.162.488	-33.161.000	
3	Khảo sát	96.568.248	96.568.000	96.568.000	-248	0	QĐ số 957/QĐ-BXD
4	Lập báo cáo KT - KT	139.017.232	139.017.000	139.017.000			QĐ số 957/QĐ-BXD
5	Thẩm tra thiết kế BVTC và DT	17.842.720	17.842.000	17.842.000	-720	0	QĐ số 957/QĐ-BXD
6	Chi phí giám sát thi công	141.676.520	141.676.000	108.515.000	-33.161.520	-33.161.000	QĐ số 957/QĐ-BXD
IV	Chi phí khác	115.678.515	84.082.000	84.082.000	-31.596.515	0	
7	Thẩm định báo cáo KT-KT	925.176	925.000	925.000	-176	0	TT 176/2011/TT-BTC
8	Chi phí đóng điện nghiệm thu công trình	35.156.460	35.155.000	35.155.000	-1.460	0	
9	Chi phí lập HSYC và đánh giá HSDX	15.183.086	15.183.000	15.183.000	-86	0	QĐ số 957/QĐ-BXD
10	Chi phí thẩm định kết quả LCNT	1.000.000	1.000.000	1.000.000	0	0	QĐ số 957/QĐ-BXD
11	Chi phí bảo hiểm công trình	14.984.251	14.984.000	14.984.000	-251	0	
12	Chi phí kiểm toán	31.594.232	-	-	-31.594.232	0	TT 19/2011/TT-BTC
13	Chi phí thẩm tra quyết toán	16.835.310	16.835.000	16.835.000	-310	0	TT 19/2011/TT-BTC
V	Chi phí đền bù	502.691.600	479.468.000	479.468.000	-23.223.600	0	
VI	Dự phòng	249.251.411	-	-	-249.251.411	-	
	Tổng cộng	5.234.279.629	4.917.778.482	4.884.617.000	-349.662.397	-33.161.482	

BẢNG CÔNG NỢ**CÔNG TRÌNH: ĐƯỜNG ĐIỆN 0,4KV XÓM ÔNG NHÔNG
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: XÃ SƠN LIÊN - HUYỆN SƠN TÂY**

(Kèm theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 26/01/2015 của UBND huyện Sơn Tây)

ĐVT: Đồng

TT	Tên các đơn vị	Nội dung	Số quyết toán	Số giải ngân		Công nợ tồn đến thời điểm	Phải trả
				Vốn Chương trình 30a và các nguồn vốn khác	Vốn nhân dân đóng góp		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Chi phí xây dựng		3.867.232.000	3.704.654.000	-	-	162.578.000
1	Công ty TNHH MTV Phương Đông	Thi công xây dựng	3.867.232.000	3.704.654.000	-	-	162.578.000
II	Chi phí quản lý dự án		91.893.000	91.893.000	-	-	-
2	Phòng Kinh tế & HT	Quản lý dự án	91.893.000	91.893.000	-	-	-
III	Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng		361.942.000	357.544.000	-	19.161.000	23.559.000
3	Công ty Xây dựng Thuận An	Khảo sát	96.568.000	96.568.000	-	-	-
4	Công ty Xây dựng Thuận An	Lập báo cáo KT - KT	139.017.000	115.458.000	-	-	23.559.000
5	Công ty CP Cơ khí và Xây lắp An Ngãi	Thẩm tra thiết kế BVTC và DT	17.842.000	17.842.000	-	-	-
6	Công ty TNHH MTV TV XD Điện I	Chi phí giám sát thi công	108.515.000	127.676.000	-	19.161.000	-
IV	Chi phí khác		84.082.000	66.441.000	-	-	17.641.000
7	Phòng Tài chính - KH	Thẩm định báo cáo KT-KT	925.000	925.000	-	-	-
8	Phòng Kinh tế & HT và Điện lực Quảng Ngãi	Chi phí đóng điện nghiệm thu công trình	35.155.000	35.155.000	-	-	-
9	Phòng Kinh tế & HT	Chi phí lập HSYC và đánh giá HSDX	15.183.000	14.377.000	-	-	806.000
10	Phòng Tài chính - KH	Chi phí tham định kết quả LCNT	1.000.000	1.000.000	-	-	-
11	Công ty Bảo Minh Quảng Ngãi	Chi phí bảo hiểm công trình	14.984.000	14.984.000	-	-	-
12		Chi phí kiểm toán	-	-	-	-	-
13	Phòng Tài chính - KH	Chi phí thẩm tra quyết toán	16.835.000	-	-	-	16.835.000
V	TT Phát triển quỹ đất huyện Sơn Tây	Chi phí đền bù	479.468.000	479.468.000	-	-	-
VI	Dự phòng		-	-	-	-	-
	Tổng cộng		4.884.617.000	4.700.000.000	-	19.161.000	203.778.000